TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 113/2023/QĐST-HNGĐ	*Quảng Xương, ngày 17 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 214/2023/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị T, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn M, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lê Sỹ T1, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn M, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 BLTTDS. Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

NHẬN THẤY

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị T và anh Lê Sỹ T1

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Hồ Thị T và anh Lê Sỹ T1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh, chị có 01 con chung tên là Lê Thùy T2, sinh ngày 02/12/2014. Chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thùy T2. Anh T1 tự nguyện cấp dưỡng

tiền nuôi con chung với chị T mỗi tháng 1.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 11/2023 đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh T1 có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ*: Anh, chị thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị T chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đồng, theo biên lai thu số 9945 ngày 26/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị T đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm. Trả lại cho chị T số tiền còn lại là 150.000đồng. Anh T1 phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết đinh này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDH.Quảng Xương;
- UBND xã Q,
H.Q, tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS H.Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Mai Thị Lý